

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 16/4/2025
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Gấm và bà Cần Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1998, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

2. *Bị đơn:* Anh Đinh Văn V, sinh năm 1993, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/02/2025, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị Trần Thị T trình bày: Chị Trần Thị T và anh Đinh Văn V đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông ngày 17/01/2017; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, anh chị sống hạnh phúc một thời gian thì dẫn đến mâu thuẫn, cãi nhau và bất đồng quan điểm sống, chị T và anh V đã không còn chung sống với nhau được gần 5 năm. Nên chị Trần Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Trần Thị T được ly hôn với anh Đinh Văn V.

Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Đinh Văn V có hai con chung là Đinh Khắc V1, sinh ngày 09/8/2017 và Đinh Bảo T1, sinh ngày 28/4/2019, hiện

nay các con chung đang sống với anh V. Sau khi ly hôn chị T đồng ý giao con cho anh V trực tiếp nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu.

Ngày 27/3/2025 chị Trần Thị T có đơn xét xử vắng mặt.

- Theo lời khai của bị đơn, anh Đinh Văn V có trong hồ sơ vụ án.

Anh Đinh Văn V và chị Trần Thị T đăng ký kết hôn UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông ngày 17/01/2017. Trong quá trình chung sống, chị T và anh V có mâu thuẫn vợ chồng, mâu thuẫn phát sinh từ việc chị T đi làm ăn xa và có quen người khác nên chị T và anh V không còn sống chung với nhau được gần 5 năm. Vì gia đình anh V theo đạo Thiên chúa giáo nên anh V không đồng ý ly hôn với chị T.

Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Đinh Văn V có hai con chung là Đinh Khắc V1, sinh ngày 09/8/2017 và Đinh Bảo T1, sinh ngày 28/4/2019, hiện nay đang ở với anh V. Anh V có nguyện vọng nuôi hai con chung, anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 26/3/2025 anh Đinh Văn V có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

- Theo lời trình bày, nguyện vọng của cháu Đinh Khắc V1 có trong hồ sơ vụ án: Cháu Đinh Khắc V1 có nguyện vọng được ở với bố là anh Đinh Văn V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; sau khi đưa vụ án ra xét xử chị T và anh V đã có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử đưa ra xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T ly hôn với anh Đinh Văn V;

Về con chung: Giao con chung Đinh Khắc V1, sinh ngày 09/8/2017 và Đinh Bảo T1, sinh ngày 28/4/2019 cho anh Đinh Văn V có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Anh Đinh Văn V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Chị Trần Thị T được quyền thăm nom, chăm sóc con sau ly hôn.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp:*

Nguyên đơn chị Trần Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Đinh Văn V. Vì vậy, quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Đinh Văn V hiện đang cư trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về việc chấp hành pháp luật của đương sự.*

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật. Trước khi mở phiên tòa, chị Trần Thị T và anh Đinh Văn V đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật.

[3]. *Về nội dung vụ án:*

[3.1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị T và anh Đinh Văn V đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa chị T và anh V thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, hiện nay anh chị đã không còn chung sống với nhau được gần 5 năm. Tuy nhiên, gia đình anh V theo đạo Thiên chúa nên anh V không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh V là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T và anh V không còn sống chung với nhau, chị T không có nguyện vọng đoàn tụ vợ chồng, lý do anh V đưa ra để không đồng ý ly hôn là không chính đáng nên cần chấp nhận cho chị T ly hôn với anh V.

[3.2]. *Về con chung:* Chị Trần Thị T và anh Đinh Văn V có hai con chung là Đinh Khắc V1, sinh ngày 09/8/2017 và Đinh Bảo T1, sinh ngày 28/4/2019, sau khi chị T và anh V không sống chung với nhau thì các con chung ở với anh V, con chung có nguyện vọng được ở với anh V, anh V có nguyện vọng nuôi con chung. Nên giao các con chung Đinh Khắc V1, sinh ngày 09/8/2017 và Đinh Bảo T1, sinh ngày 28/4/2019 cho anh Đinh Văn V trực tiếp nuôi là phù hợp, đúng với nguyện vọng của các con chung. Anh Đinh Văn V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Chị Trần Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị T đã nộp.

[6]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị T.

1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị T ly hôn anh Đinh Văn V.

2. Về con chung: Giao con chung Đinh Khắc V1, sinh ngày 09/8/2017 và Đinh Bảo T1, sinh ngày 28/4/2019 cho anh Đinh Văn V có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Trần Thị T có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở hoặc gây trở ngại đến việc thăm nom, giáo dục con chung.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn; quyền và nghĩa vụ của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đinh Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng hoặc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định các Điều 84; Điều 110; Điều 117; Điều 118 và Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu.

5. Về án phí: Chị Trần Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*

đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0004532 ngày 24 tháng 02 năm 2025.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm